

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN****Tên Công ty đại chúng : CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN COSEVCO****Năm báo cáo : 2015****1. Thông tin chung**

- Tên doanh nghiệp:
- . Tên tiếng Việt : Công ty cổ phần Gạch men Cosevco.
- . Tên tiếng Anh : Cosevco Ceramic Tiles Joint Stock Company.
- . Tên viết tắt : DACERA.
- Giấy CNĐK. DN số : 0400347937
- Vốn điều lệ : 65.000.000.000 đồng
- Trụ sở chính : Đường số 9, KCN Hoà Khánh, Q.Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.
- Điện thoại : 0511.3732368.
- Fax : 0511.3842756.
- Website : [www.dacera.com.vn](http://www.dacera.com.vn)

**2. Quá trình hình thành và phát triển :**

Được thành lập ngày 04/6/1981, có tên là Nhà máy cơ khí xây dựng trực thuộc Công ty xây dựng số 7, hoạt động trong lĩnh vực đại tu xe máy thi công.

Năm 1990, Nhà máy chuyển sang sản xuất tấm lợp Fibrocement. Năm 1996, Nhà máy chuyển sang sản xuất gạch ốp lát Ceramic. Năm 1999, Bộ Xây dựng ra quyết định số 1314/QĐ-BXD ngày 28/10/1999 thành lập Công ty Gạch men Cosevco trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại hai đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Xây dựng Miền Trung là Nhà máy Gạch ốp lát Ceramic Đà Nẵng và Nhà máy xi măng Cosevco Đà Nẵng. Công ty là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, đơn vị thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty Xây dựng Miền Trung, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 112486 ngày 16/11/1999 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp.

Năm 2006 Thực hiện chủ trương của nhà nước về đổi mới, sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, ngày 23/3/2006 Bộ Xây dựng có quyết định số 488/QĐ-BXD về việc thực hiện cổ phần hoá Công ty Gạch men Cosevco. Ngày 26/12/2006 Bộ Xây dựng ban hành quyết định số 1783/QĐ-BXD phê duyệt phương án cổ phần hoá và chuyển Công ty Gạch men Cosevco thành công ty cổ phần.

Công ty cổ phần chính thức được thành lập và hoạt động vào ngày 17/01/2007 với vốn điều lệ là 26 tỷ đồng.

Năm 2009, Công ty mua bán nợ và tài sản tồn đọng tái cơ cấu lại doanh nghiệp, tăng vốn điều lệ từ 26 tỷ đồng 50 tỷ đồng.

Năm 2013, Công ty tăng vốn điều lệ từ 50 tỷ lên 65 tỷ đồng

Hiện CTCP gạch men Cosevco chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán và sẽ tiếp tục xem xét đăng ký niêm yết khi có đủ điều kiện trong thời gian tới.

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh :**

#### **+ Ngành nghề kinh doanh chính :**

- Sản xuất, kinh doanh các loại sản phẩm gạch ốp, gạch lát và sản phẩm Ceramic.
- Sản xuất và tiêu thụ sản phẩm gạch Ceramic.
- Khai thác, chế biến kinh doanh các loại khoáng sản phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng và xây dựng.
- Thi công các công trình dân dụng và công nghiệp.
- Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm cơ khí, kinh doanh xuất nhập khẩu

#### **+ Địa bàn kinh doanh :**

- Trụ sở chính : Đường số 9, KCN Hoà Khánh, Q.Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.
- 1. Chi nhánh Công ty CP gạch men Cosevco tại T.p Nha Trang – 385 Lê Hồng Phong- Phường Phước Hải – Tp Nha Trang
- 2. Chi nhánh Công ty CP gạch men Cosevco tại T.p Vinh – Tỉnh Nghệ An – Số 18 Đường Hồng Sơn – T.p Vinh – Nghệ An
- 3. Chi nhánh Công ty CP gạch men Cosevco tại T.p Quảng Ngãi – Tỉnh Quảng Ngãi- Số 15 Nguyễn Chánh – P. Trần Phú – T.p Quảng Ngãi- Tỉnh Quảng Ngãi
- 4. Chi nhánh Công ty CP gạch men Cosevco tại T.p Hồ Chí Minh – 434 Nguyễn Cửu Phú – P. Tân tạo A – Phường Bình Tân – T.p HCM.

5. Chi nhánh Công ty CP gạch men Cosevco tại T.p Cần Thơ – Số 23 Đường 3/2- Quận Ninh Kiều – T.p Cần Thơ

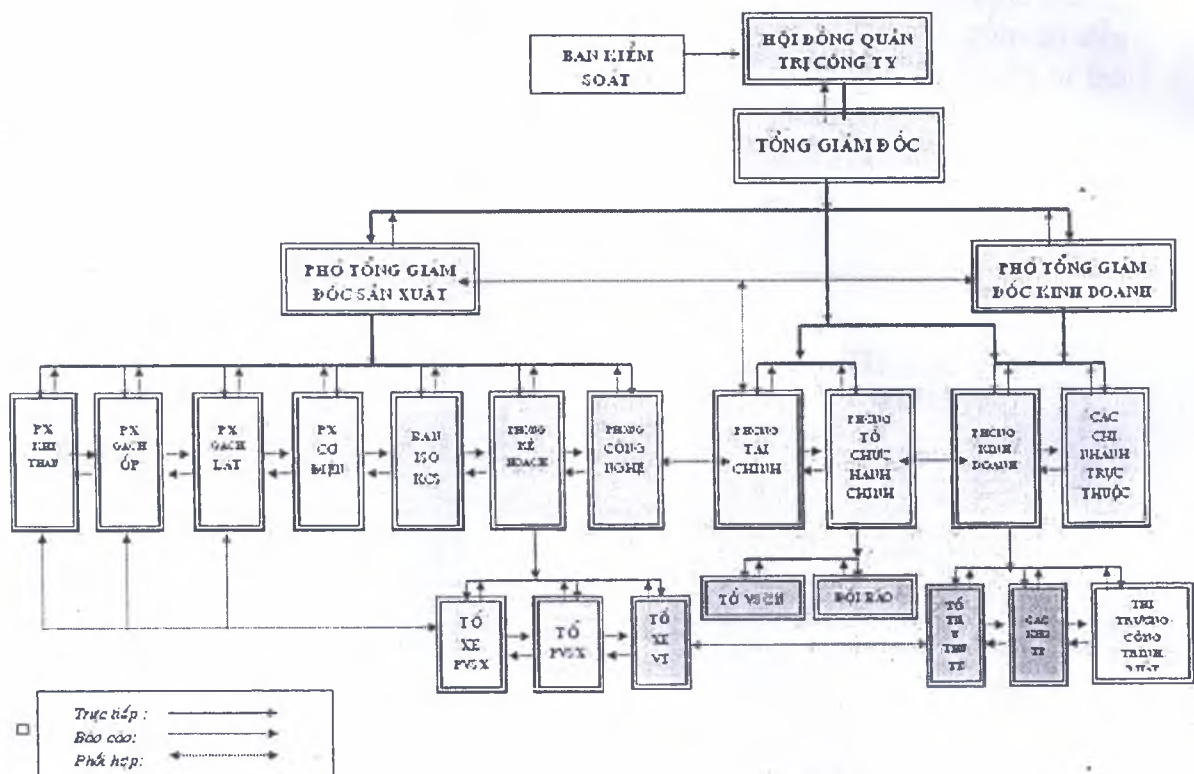
6. Chi nhánh Công ty CP gạch men Cosevco tại Hà Nội – Số 653 Đường Nguyễn Khoái- Quận Hoàng Mai – T.p Hà Nội.

**4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý :**

- Mô hình quản trị : Công ty CP gạch men Cosevco hoạt động theo mô hình quản trị của Công ty đại chúng chưa niêm yết, được chuyển đổi từ Công ty Nhà nước sang Công ty cổ phần, trong đó :

- Công ty Mua bán nợ và tài sản tồn đọng của doanh nghiệp : 3.690.507 cổ phần, chiếm 57% trên vốn điều lệ 65 tỷ đồng.
- Công ty cổ phần - Tổng Công ty Miền Trung : 1.780.493 cổ phần, chiếm 27% trên vốn điều lệ 65 tỷ đồng.
- Cổ đông khác : 1.029.000 cổ phần, chiếm 16% trên vốn điều lệ 65 tỷ đồng.

- Cơ cấu bộ máy quản lý :



**5. Định hướng phát triển :**

- Mục tiêu chủ yếu của Công ty :

- Tốc độ tăng trưởng giai đoạn 5 năm có mức bình quân hàng năm từ 15-20%
- Hiệu quả hoạt động SXKD năm sau cao hơn năm trước
- Đầu tư mở rộng quy mô sản xuất
- Đảm bảo cơ tức cho cổ đông và thu nhập cho người lao động, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định, duy trì lợi nhuận tích lũy để phát triển Công ty bền vững.

#### Chiến lược phát triển trung và dài hạn :

- Tiếp tục sản xuất kinh doanh ngành sản xuất các loại sản phẩm gạch ốp, gạch lát và sản phẩm Ceramic
- Phát triển thêm các thị trường khác và có chiến lược xuất khẩu sang các nước .
- Tăng cường đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý trẻ, giỏi, làm việc theo phong cách quản lý hiện đại và kế thừa đội ngũ quản lý có kinh nghiệm.
- Phát huy chính sách đãi ngộ, khuyến khích tốt hơn cho người lao động.

Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng Công ty :

Công ty luôn tâm niệm với mục tiêu : Phát triển doanh nghiệp toàn diện, bền vững, có đời sống văn hóa doanh nghiệp tốt thông qua việc phát triển Công ty phải gắn liền với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội, làm công tác xã hội từ thiện, cùng chung tay phát triển cộng đồng.

#### 6. Các rủi ro :

- Thị trường bất động sản phục hồi chậm khiến hàng tồn kho các sản phẩm vật liệu xây dựng nói chung và ngành gạch men nói riêng tăng cao ;
- Các nguồn chi phí đầu vào tăng nhưng giá bán sản phẩm tăng không đáng kể.
- Cạnh tranh trên thị trường VLXD quyết liệt bởi kinh tế trong nước hội nhập sâu hơn với khu vực và thế giới, ngành VLXD trong nước đầu tư ào ạt, dàn trải và thiếu định hướng chiến lược, cùng với buôn lậu và gian lận thương mại trong lĩnh vực gạch, gốm sứ dẫn đến cung vượt cầu, tranh mua tranh bán. Do nguồn cung vượt quá xa nhu cầu đã ra tạo sức ép cạnh tranh lớn giữa các doanh nghiệp, giữa các ngành hàng với nhau.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM :

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

Đvt : Tr. đồng

T T	Chỉ tiêu	Thực hiện		Kế hoạch năm 2015	Tỷ lệ%	
		Năm 2014	Năm 2015		TH2015/ KH2015	TH2015 / TH2014
1	Sản lượng sản xuất (m <sup>2</sup> )	2.711.746	3.061.902	2.800.000	109%	113%
2	Sản lượng tiêu thụ (m <sup>2</sup> )	2.696.389	3.255.326	2.800.000	116%	121%
3	Tổng doanh thu	194.993	236.558	206.379	115%	121%
4	Tổng chi phí	194.784	229.263	202.198	113%	118%
5	Lợi nhuận trước thuế	209	7.295	4.181	175%	3,491%
6	Cổ tức %	0%		4.52%		

#### a. Tình hình sản xuất :

Sản lượng sản xuất năm 2015 cao trước hết là do hoạt động kinh doanh tốt, sản lượng tiêu thụ cao kéo theo các dây chuyền sản xuất được vận hành hết công suất, phát huy hiệu quả. Ngoài ra còn do trong năm qua, hoạt động sản xuất tương đối thuận lợi do

máy móc thiết bị ít xảy ra sự cố lớn, các bộ phận sản xuất có sự phối hợp chặt chẽ trong việc sắp xếp kế hoạch sản xuất cũng như giải quyết sự cố thiết bị và công nghệ do đó làm giảm thời gian trống lò, tăng năng suất và hiệu quả sản xuất.

Tại xưởng Lát, sản phẩm sản xuất chính vẫn là gạch 40x40, chiếm 66% sản lượng. Năm nay Công ty đã thực hiện sản xuất gạch 30x30 mài cạnh. Sản phẩm sản xuất có mẫu mã đẹp và tăng thêm giá trị so với gạch thường trước đây

Tại xưởng Ôp, ngoài gạch 50x50 và 30x45, từ tháng 7/2015 bắt đầu sản xuất gạch ôp kích thước 30x60cm. Sản phẩm đạt yêu cầu về chất lượng và sản lượng, được thị trường đánh giá cao.

Năm 2015, sản xuất không chỉ tăng về sản lượng mà về chất lượng cũng tăng đáng kể so với năm trước, cụ thể: Tỷ lệ loại 1 tăng thêm 10,8%, loại 4 giảm 1,6%.

Đối với xưởng ôp, gạch 30x60, tuy mới được bắt đầu sản xuất từ tháng 7 nhưng cũng đạt được kết quả khả quan, được thị trường đánh giá cao.

Đối với xưởng lát, do được đầu tư hệ thống sấy ngang mới nên đã khắc phục được những tồn tại do hệ thống sấy đứng cũ gây ra làm giảm chất lượng sản phẩm.

Năm 2015, mức tiêu hao nguyên liệu thực tế thấp hơn kế hoạch, nhất là đối với năng lượng than và điện. Nguyên nhân chính giúp giảm định mức đó là sản lượng sản xuất tăng, máy móc thiết bị ít sự cố và các xưởng đã thực hiện nhiều biện pháp khác nhau giúp tiết kiệm nguyên liệu và giảm thời gian trống lò.

Đối với xưởng lát, 2 chỉ tiêu nguyên nhiên liệu giảm mạnh so với kế hoạch là Than lò nung và điện. Nguyên nhân chính giúp giảm tiêu hao là do hệ thống sấy ngang mới được đầu tư không những làm ổn định chất lượng gạch, làm tăng sản lượng, đồng thời còn tận dụng được nhiệt từ lò nung nên đã làm giảm đáng kể tiêu hao năng lượng cho bộ phận sấy. Ngoài ra, do phân xưởng đã có nhiều biện pháp thu hồi men trong quá trình sản xuất, công tác chuẩn bị nguyên liệu mẫu mã tốt nên cũng làm giảm đáng kể tiêu hao men màu so với những năm trước. Đối với xưởng ôp, do sản lượng sản xuất cao nên tất cả các chỉ tiêu định mức đều thấp hơn kế hoạch.

#### **b. Tình hình tiêu thụ :**

Năm 2015, là năm mà tình hình tiêu thụ sản phẩm của Công ty đã có nhiều chuyển biến tích cực, sản lượng tiêu thụ tương đối cao so với các năm qua. Từ khâu cải tiến chủng loại sản phẩm và xây dựng chính sách bán hàng linh hoạt để tiếp cận thị trường nhằm phù hợp xu hướng hiện tại và nâng cao sản lượng tiêu thụ. Mẫu cũ được thay thế bằng hàng loạt mẫu mới thu hút lượng mua hàng lớn. Thiết kế mẫu theo đơn đặt hàng theo nhu cầu của từng vùng thị trường. Sản xuất sản phẩm theo đơn hàng của nhà phân phối độc quyền khu vực. Những yếu tố này góp phần gia tăng sản lượng tiêu thụ của hầu hết tất cả các vùng thị trường trên cả nước.

Trong cuối quý 2 năm 2015, Công ty đã đầu tư thêm máy mài cho gạch 30x30 và sản xuất thêm gạch 30x60. Nhiều mẫu mới vừa đưa ra thị trường đã được thị trường chấp

nhận và đánh giá cao. Sản lượng tiêu thụ tăng lên đáng kể do gạch 30x30 được sử dụng làm đồng bộ đối với gạch 30x45 và 30x60.

Các thị trường trực tiếp do Phòng kinh doanh quản lý đã mở rộng thêm hợp đồng tiêu thụ đối với các vùng ven, Đại lý cấp 2. Sản lượng tiêu thụ bình quân tăng 114% so với năm 2014. Các thị trường được duy trì ổn định: Đà Nẵng, Quảng Nam, Huế, Quảng Bình và các nhà phân phối tại Đăklăk, Gia Lai-Kontum.

Tại các thị trường do chi nhánh quản lý: Năm 2015 tiếp tục thực hiện phương án giao cho chi nhánh cân đối về chi phí, giá bán của các sản phẩm nên sản lượng được gia tăng đáng kể. Thị trường các Chi nhánh đều có sản lượng gia tăng hơn năm 2014, trong đó thị trường chi nhánh TPHCM sản lượng tăng cao nhất, đạt 135,50% so với năm 2014 do chi nhánh đã hợp tác và nhận đặt hàng sản phẩm độ dày 25x40; xuất khẩu đi thị trường Campuchia.

Công tác triển khai đưa sản phẩm vào công trình: Sản lượng sản phẩm vào công trình vẫn duy trì thường xuyên, hiện các công trình này còn kéo dài đến năm 2016: như Công trình Phước Lý, công trình Bầu Trám ở Tp Đà Nẵng. Tại chi nhánh TP Hồ Chí Minh đã ký được hợp đồng đưa sản phẩm vào Công trình Nest-home Sài Gòn, trong năm 2016 sẽ thực hiện giao hàng theo hợp đồng.

## 2. Tổ chức và nhân sự :

### 2.1 Danh sách Ban điều hành :

TT	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Việt Hạ	UV HĐQT - Tổng giám đốc	1957	Kỹ sư Cơ khí	10.800 801.222	0.17% 12.3%	Vốn cá nhân Đại diện vốn NN
2	Hoàng Văn Chiến	Phó TGD	1962	Kỹ sư Cơ khí	5.000	0,07%	
3	Nguyễn Trung Thành	Phó TGD	1971	Cử nhân kinh tế	0		
4	Trương Đình Bảy	Kế Toán Trưởng	1962	Cử nhân kinh tế	5.200	0,08%	

### 2.2 Những thay đổi trong ban điều hành : không có

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án :

Sau khi hoàn thành các thủ tục trong cuối năm 2014, tháng 2/2015 Công ty đã hoàn thành việc đầu tư lắp đặt hệ thống sấy năm với giá trị quyết toán 6,8 tỷ đồng. Sau khi đưa vào sử dụng, chất lượng gạch của xưởng lát trong năm 2015 nâng lên đáng kể, giảm thời gian dừng thiết bị do sự cố sấy, đồng thời cũng giúp giảm tiêu hao năng lượng than do tận dụng nguồn nhiệt thừa từ lò nung. Cuối năm 2015, Công ty tiếp tục đầu tư 1 máy in kỹ thuật số cho xưởng ốp, giá trị khoảng 5,7 tỷ đồng, đã hoàn thành và đưa vào sử dụng đầu năm 2016.

### 4. Tình hình tài chính :

#### 4.1 Tình hình tài chính :

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
<b>I. Tổng DT và thu nhập</b>		<b>194.993.133.102</b>	<b>236.558.389.074</b>
1. Doanh thu SXKD	đồng	194.909.343.496	236.535.411.220
2. Doanh thu HĐ tài chính	đồng	28.256.542	22.977.854
- Lãi tiền gửi ngân hàng	đồng	28.256.542	22.977.854
- Góp vốn liên doanh	đồng		
3. Thu nhập khác		55.533.064	
<b>II. Tổng chi phí</b>	<b>đồng</b>	<b>194.784.190.078</b>	<b>229.263.214.609</b>
1. CP SXKD	đồng	189.947.076.699	223.922.942.225
2. Chi phí HĐTC	đồng	4.580.414.428	5.335.972.384
3. CP khác	đồng	47.755.927	4.300.000
<b>III. Tổng lợi nhuận SXKD</b>	<b>đồng</b>	<b>208.943.024</b>	<b>7.295.174.465</b>
Tỷ lệ chia cổ tức		0	0

#### 4.2 Các chỉ tiêu chính :

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
<b>TÀI SẢN</b>		
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>88.599.571.913</b>	<b>95.628.598.521</b>
1. Tiền	9.357.205.193	22.695.721.611
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn		
3. Các khoản phải thu	19.907.976.930	20.671.151.110
4. Hàng tồn kho	56.943.976.295	50.836.964.619
5. Tài sản ngắn hạn khác	2.390.413.495	1.424.761.181
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>45.637.743.614</b>	<b>44.552.211.276</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	16.031.995.315	14.031.995.315
2. Tài sản cố định	26.030.054.367	26.880.462.263
3. Bất động sản đầu tư		
4. Tài sản dở dang dài hạn	150.403.309	87.540.000
5. Đầu tư tài chính dài hạn	1.000.000.000	393.668.622
6. Tài sản dài hạn khác	2.425.290.623	3.158.545.076
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>134.237.315.527</b>	<b>140.180.809.797</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>		
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>74.607.567.248</b>	<b>74.024.804.618</b>
1. Nợ ngắn hạn	70.468.091.248	68.738.085.428
2. Nợ dài hạn	4.139.476.000	5.286.719.190
<b>D. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>59.629.748.279</b>	<b>66.156.005.179</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	65.000.000.000	65.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	65.000.000.000	65.000.000.000
8. Quỹ đầu tư phát triển	105.855.380	105.855.380
11. LN sau thuế chưa phân phối	(5.476.107.101)	1.050.149.799
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	(5.685.050.125)	(5.476.107.101)
- LNST chưa phân phối kỳ này	208.943.024	6.526.256.900
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>134.237.315.527</b>	<b>140.180.809.797</b>

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :

### 5.1 Cổ phần :

- Tổng số cổ phần : 6.500.000 cổ phần
- Loại cổ phần : cổ phần phổ thông
- Vốn điều lệ đến 31/12/2015 : 65.000.000.000 đồng

### 5.2 Cơ cấu cổ đông :

- Công ty Mua bán nợ và tài sản tồn đọng của doanh nghiệp : 3.690.507 cổ phần, chiếm 57% trên vốn điều lệ 65 tỷ đồng.
- Công ty cổ phần - Tổng Công ty Miền Trung : 1.780.493 cổ phần, chiếm 27% trên vốn điều lệ 65 tỷ đồng.



- Cổ đông khác : 1.029.000 cổ phần, chiếm 16% trên vốn điều lệ 65 tỷ đồng.

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu : không có

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ : không có

5.5 Các chứng khoán khác : không có

### **III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC :**

#### **1.Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :**

##### **1.1 Phân tích tổng quan về hoạt động của Công ty :**

Năm 2015, Công ty CP gạch men Cosevco thực hiện tất cả các chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao. Sản xuất 3,061,902 m<sup>2</sup> đạt 109% kế hoạch năm 2015, tăng trưởng 13% so với năm 2014. Tiêu thụ 3,255,326 m<sup>2</sup> đạt 116% kế hoạch, tăng trưởng 21% so với năm 2014. Doanh thu đạt 236,558 tỷ đồng đạt 115% kế hoạch, tăng trưởng 21% so với năm 2014, lợi nhuận trước thuế năm 2015 đạt mức tăng trưởng cao so với năm 2014 và đạt 175% kế hoạch năm 2015

Những kết quả này thể hiện hiệu quả SXKD trong năm 2015 của Công ty đạt khá cao, điều này thể hiện sự nỗ lực của Ban điều hành Công ty và tập thể CBCNV trong việc thực hiện các biện pháp để khắc phục khó khăn, tiết kiệm giảm tối đa chi phí.

##### **1.2 Những tiến bộ Công ty đạt được :**

- Hiệu quả kinh doanh đạt khá cao- lợi nhuận tăng.
- Khách hàng đánh giá cao sản phẩm của Công ty
- Thị trường phát triển rộng
- Giữ được đội ngũ lao động có kinh nghiệm, tay nghề cao
- Đảm bảo chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

##### **2. Tình hình tài chính :**

###### **2.1 Tình hình tài chính :**

- Tổng tài sản của Công ty là : 140.180.809.797 đồng, tăng 104% so với cùng kỳ .  
Trong đó , tài sản ngắn hạn là 95.6 tỷ đồng, tài sản dài hạn 44.552.211.276 đồng, giảm 2% so với cùng kỳ .

###### **2.2 Tình hình nợ phải trả :**

- Tình hình nợ hiện tại : 74.024.804.618 đồng, giảm so với cùng kỳ , trong đó : nợ ngắn hạn là : 68.738.085.428, nợ dài hạn : 5.286.719.190

Trong khoản nợ trích lập dự phòng hồi tố của 2013 là 6.002.915.907 đ do những khoản nợ khó đòi phát sinh từ trước cơ phân chưa trích lập dự phòng dẫn đến số lỗ tương ứng.

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý :

- Công ty duy trì cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng tinh giảm, gọn nhẹ và đảm bảo hiệu quả quản lý.

- Từng bước hoàn thiện các chính sách, quy định và hệ thống quy chế quản trị Công ty theo mô hình Công ty đại chúng và hướng tới các phương pháp quản lý hiện đại, hiệu quả cao và minh bạch về thông tin.

### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai :

Dự kiến kế hoạch SXKD năm 2016 như sau :

*Đvt : Tr. đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Sản lượng sản xuất - tiêu thụ</b>		
1	Sản xuất (m <sup>2</sup> )	2.900,000	
2	Tiêu thụ (m <sup>2</sup> )	2.900,000	
<b>II</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	208,086	
<b>III</b>	<b>Tổng chi phí</b>	203,497	
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	4,590	
<b>V</b>	<b>Cổ tức (%)</b>	5%	

#### a. Về sản xuất :

Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm, quy tránh nhiệm từng bộ phận cụ thể để giảm thiểu tình trạng khiếu nại sản phẩm sau khi bán hàng như hiện nay vẫn còn.

Thực hiện quy hoạch kho bãi nguyên liệu cũng như kho thành phẩm để thuận lợi cho việc nhập xuất nguyên nhiên liệu cũng như kiểm soát tồn kho thành phẩm.

Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ mức sử dụng nguyên nhiên liệu, đảm bảo thấp hơn kế hoạch định mức đề ra nhưng vẫn phải đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm.

Tìm kiếm thêm những nhà cung cấp các loại nguyên nhiên liệu chính để đảm bảo mua được với giá cạnh tranh, tìm thêm nguồn đất sét cho năm 2016 và những năm tiếp theo.

#### b. Về tiêu thụ :

Tập trung hơn nữa công tác thăm dò mẫu mã các hãng, thị hiếu khách hàng để định hướng cho công tác thiết kế.

Điều chỉnh giá bán và chính sách bán hàng phù hợp với từng thời điểm thị trường. Tiếp tục hỗ trợ về chính sách bán hàng cho các chủng loại sản phẩm mới triển khai để chiếm tỉ trọng thị trường.

Nghiên cứu, đầu tư các phương tiện quảng cáo đối với sản phẩm mới kỹ thuật số: Kệ trưng bày, tờ rơi ...

Tập trung và ưu tiên tiêu thụ tại thị trường trọng điểm Miền Trung – Tây Nguyên và thị trường Miền Nam.

Các thị trường chi nhánh: Duy trì và khai thác nhiều hơn nữa đối với hàng độc quyền, xuất khẩu và công trình.

Về thị trường xuất khẩu: Xây dựng giá bán hợp lý, giảm thiểu các chi phí để có thể cạnh tranh với các hãng khác.

Về hàng công trình: Mở rộng quan hệ với đối tác công trình hiện tại ở khu vực Đà Nẵng, Quảng Nam. Nắm bắt kịp thời các thông tin về đầu tư công trình. Thiết kế các sản phẩm dành riêng cho công trình hay sử dụng nhằm gia tăng sản lượng tiêu thụ .

**c. Về đầu tư :**

Để thực hiện kế hoạch trên, năm 2016 Công ty sẽ thực hiện đầu tư 1 máy in kỹ thuật số công suất lớn cho 02 dây chuyền tại xưởng lát ( máy in đôi cho 2 dây chuyền tráng men) , giá trị đầu tư khoảng 8 tỷ đồng, dự kiến thực hiện trong quý 4/2016.

**5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : Không có**

**IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY :**

**1.Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty :**

Trong năm 2015, HĐQT Công ty CP gạch men Cosevco, với vai trò trách nhiệm là đại diện cho Đại hội cổ đông trong công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đã chủ động bám sát chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh từng tháng, quý, chỉ đạo thực hiện các giải pháp được đặt ra nhằm đảm bảo duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh và hướng tới hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Ban lãnh đạo Công ty đã thể hiện sự nỗ lực cao trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.

Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 đã đạt được những kết quả nhất định. Các nghị quyết, quyết định và các chủ trương luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty,

có sự đồng thuận cao của các thành viên. Công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được tăng cường. Hội đồng Quản trị thường xuyên nắm tình hình, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để có chỉ đạo kịp thời; giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc nhằm phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của Công ty.

## 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty :

Ban điều hành gồm có : 01 Tổng giám đốc và 02 Phó Tổng giám đốc. Ban điều hành đã cơ bản thực hiện tốt các nghị quyết của HĐQT và ĐHCĐ. Tổng giám đốc điều hành hoạt động SXKD theo thẩm quyền, thay mặt Công ty ký kết các Hợp đồng kinh tế, đề xuất cán bộ quản lý để HĐQT bổ nhiệm khi cần thiết, chuẩn bị các nội dung báo cáo và trình HĐQT xem xét, phê duyệt tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định và văn bản của HĐQT đã ban hành.

Nhìn chung, dưới sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã luôn bám sát phương hướng, nhiệm vụ đề ra trong năm 2015, bám sát tình hình thực tiễn, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban điều hành đã nỗ lực làm hết trách nhiệm và khả năng của mình trước những khó khăn thách thức và mang lại kết quả tích cực, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông năm 2015 giao. Khách hàng mục tiêu vẫn tiếp tục tín nhiệm. Sản phẩm gạch men của Công ty đang phát triển rộng khắp các thị trường cả nước và nhãn hiệu sản phẩm gạch men Dacera ngày càng được giữ vững.

## 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị :

Trên cơ sở thực hiện năm 2015 và dự báo tình hình khó khăn thuận lợi trong năm 2016, Công ty CP gạch men Cosevco xây dựng kế hoạch SXKD năm 2016 như sau :

*Đvt : Tr. đồng*

T	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Sản lượng sản xuất - tiêu thụ</b>		
1	Sản xuất (m <sup>2</sup> )	2.900,000	
2	Tiêu thụ (m <sup>2</sup> )	2.900,000	
<b>II</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	208,086	
<b>III</b>	<b>Tổng chi phí</b>	203,497	
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	4,590	
<b>V</b>	<b>Cổ tức (%)</b>	5%	

DACERA

Để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu trên, HĐQT Công ty cổ phần gạch men Cosevco đề ra một số giải pháp thực hiện như sau :

- Tăng cường hơn nữa vai trò của các thành viên HĐQT, nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát các mặt hoạt động theo đúng Điều lệ hoạt động của Công ty
- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bám sát chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT. Giữ vững sự ổn định và phát triển, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Cùng cố nâng cao hơn nữa năng lực sản xuất, giảm chi phí sản xuất, giá thành, tạo thế cạnh tranh cao nhất.
- Tạo việc làm, nâng cao đời sống, thu nhập cho người lao động, đảm bảo cổ tức cho cổ đông .
- Bảo toàn và phát triển các nguồn vốn, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và Công ty về công tác tài chính.

**V. QUẢN TRỊ CÔNG TY :**

**1. Hội đồng quản trị :**

**1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị :**

TT	Tên t/chức , cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Năm sinh	Trình độ	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Đương Thanh Hiền	Chủ tịch HĐQT	1962	Cử nhân Kinh tế	P107, số 162C Tôn Đức Thắng, Hà Nội	2.600.000	40%	Đại diện Cty mua bán nợ
2	Trần Việt Hạ	TV.HĐQT – Tổng giám đốc	1957	Kỹ sư Cơ khí	Hoà Khánh, Liên chiểu, ĐNẵng	10.800 801.222	0.17% 12.3%	Vốn cá nhân Đại diện vốn NN

3	Trần Hưng Lương	TV.HĐQT	1962	Kỹ sư Cơ khí	66 Đường 1B P.Bình Triệu Đông B, B/Tân, Hồ Chí Minh	300.000	4.6%	Đại diện vốn NN
4	Nguyễn Văn Hội	TV.HĐQT	1961	Cũ nhân kinh tế	517 Trần Cao Vân - T.p Đà Nẵng	979.271	15 %	Đại diện vốn NN
5	Hoàng Nguyễn Vũ	TV.HĐQT	1974	Cũ nhân kinh tế	Tổ 8- Cụm 2 - Hạ Đình - Thanh Xuân - Hà nội	1.090.507	16.7%	Đại diện Cty mua bán nợ

**Trong đó :**

- 1/5 thành viên là thành viên điều hành của Công ty với chức danh Tổng giám đốc Công ty.
- 4/5 thành viên là thành viên không điều hành.
- Không có thành viên độc lập không điều hành.
- Có 3/5 thành viên nắm giữ chức danh là thành viên HĐQT tại các Công ty khác.

**1.2 Các tiêu chuẩn thuộc Hội đồng quản trị : Không có**

**1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị :**

**- Đánh giá hoạt động của HĐQT:**

Hội đồng quản trị Công ty hiện có 05 thành viên, phần lớn các thành viên HĐQT đều hoạt động kiêm nhiệm nhưng đã cố gắng dành thời gian cho công tác quản trị của Công ty cổ phần. Sự cố gắng của các thành viên HĐQT đã kịp thời đưa ra các ý kiến chỉ đạo hợp lý nhằm giúp Công ty cổ phần hoạt động ổn định, vượt qua được những khó khăn và biến động của thị trường trong năm 2015.

Quá trình lãnh đạo, điều hành Hội đồng Quản trị luôn giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; tất cả các cuộc họp của Hội đồng Quản trị đều do Chủ trì HĐQT chủ trì, có Ban Kiểm soát tham gia, được tiến hành hàng quý,

nhằm thảo luận những vấn đề của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được xây dựng trên nguyên tắc tập thể, đảm bảo tính khách quan và tập trung trí tuệ của các thành viên HĐQT, phù hợp với chức năng và quyền hạn của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Hội đồng Quản trị thường xuyên kiểm tra, nắm tình hình, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để có chỉ đạo kịp thời; giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc nhằm phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của Công ty.

Căn cứ ý kiến của các thành viên, HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định và một số chủ trương chính trong năm như sau :

- Ban hành các Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh theo định kỳ từng quý.

- Ban hành quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư thay thế Lò sấy nằm 2 tầng tại Phân xưởng gạch lát, với tổng giá trị đầu tư **7.152.250.000 đồng** .

- Ban hành các quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả

- Ủy quyền cho Tổng giám đốc ký hồ sơ, hợp đồng vay vốn, hợp đồng bảo lãnh phục vụ hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh.

1.4 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành : không có

1.5 Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị : Không có

1.6 Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty : chưa có

## 2. Ban kiểm soát :

### 2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát :

TT	Tên t/chức , cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Năm sinh	Trình độ	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Phạm Văn Đông	Trưởng Ban kiểm soát	1961	Cử nhân Kinh tế	200 Điện Biên Phủ - ĐNăng		

2	Trần Đình Nghĩa	TV.BKS	1977	Kỹ sư Điện tử	Tổ 23 - P. Hòa Hiệp Nam - Q. Liên Chiểu - Đà Nẵng		
3	Lê Thị Thanh Tâm	TV.BKS	1978	Cử nhân kinh tế	102 Kỳ Đồng - Thanh Khê - Đà Nẵng		

### 2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát :

- Ban kiểm soát hoạt động khách quan, độc lập, có mối quan hệ tốt với HĐQT và Ban điều hành trong hoạt động giám sát mọi hoạt động trong Công ty, nên thường xuyên được tiếp xúc trực tiếp đến các thông tin, dữ liệu tài chính, kinh doanh của Công ty.
- Các thành viên của Ban kiểm soát đều được tham gia 100% các cuộc họp của HĐQT để lắng nghe thông tin và tham gia ý kiến với HĐQT về các mặt : Quản trị tài chính, điều hành SXKD, các hợp đồng kinh tế.
- Ban kiểm soát làm việc đúng quy chế, điều lệ và quy định của pháp luật, thường xuyên họp bàn về các nội dung thảo luận và thông tin kết quả SXKD định kỳ được đưa ra trước các cuộc họp HĐQT, đồng thời đều đi đến đồng thuận với các nội dung, nghị quyết hợp lý của HĐQT trong việc điều quản trị, điều hành hoạt động SXKD của Công ty và đã đem lại hiệu quả SXKD trong năm qua.

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT , Ban giám đốc và Ban kiểm soát :

#### 3.1 Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát trong năm 2015 như sau :



TT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao/tháng (đồng)	Tổng số tiền thù lao năm 2015 (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	4.000.000	48.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	12	3.000.000	144.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	12	3.000.000	36.000.000
4	Thành viên B. kiểm soát	2	12	2.000.000	48.000.000
5	Thư ký Công ty	1	12	2.000.000	24.000.000
<b>Tổng cộng</b>					<b>300.000.000</b>

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : không có

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : không có

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty :

- Công ty sẽ có lộ trình chuẩn bị nguồn nhân lực để cơ cấu thành viên HĐQT không kiêm nhiệm các chức danh quản lý trong bộ máy điều hành của Công ty.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính Công ty CP gạch men Cosevco năm 2015 đã được kiểm toán bởi : Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt tại Hà Nội.

Sau khi kết thúc kiểm toán, đơn vị kiểm toán đã có Báo cáo kiểm toán số 0803/2016/BCTC-KTV/HN ngày 28/3/2016 và đưa ra ý kiến, xác nhận Báo cáo tài chính như sau :

### 1. Ý kiến kiểm toán :

“..... Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “ Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán :

Toàn văn Báo cáo tài chính Công ty CP gạch men Cosevco năm 2015 đã được kiểm toán bao gồm : Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động SXKD, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán , được đính kèm với Báo cáo thường niên năm 2015 và niêm yết công khai tại

DACERA

Website : [www.dacera.com.vn](http://www.dacera.com.vn), mục Quan hệ cổ đông và Website : [www.ssc.gov.vn](http://www.ssc.gov.vn) ,  
mục công bố thông tin, đồng thời lưu trữ tại Trụ sở Công ty CP gạch men Coseco –  
Đường số 9 – KCN Hòa Khánh – Liên Chiểu – T.p Đà Nẵng.

Đề nghị quý cổ đông tham khảo theo chi dẫn nêu trên .

Trên đây là toàn văn Báo cáo thường niên năm 2015 của Công ty CP gạch men Cosevco , được công bố đến quý cổ đông và các bên liên quan theo quy định.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nơi nhận :

- Các TV. HĐQT, BKS, Ban TGD
- UB. CKNN ( để b/c)
- Niêm yết Website của UBCKNN : : [www.ssc.gov.vn](http://www.ssc.gov.vn)
- Niêm yết Website của Cty : [www. Dacera.com.vn](http://www.Dacera.com.vn)
- Lưu VP, PTC,, Thư ký Cty.